

DU LỊCH CHỮA BỆNH- LOẠI HÌNH DU LỊCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

TS. Trịnh Xuân Dũng

Bộ môn Du lịch, Đại học Thăng Long

Tóm tắt: Du lịch chữa bệnh là loại hình du lịch phát triển trong nhiều năm ở các nước châu Âu. Ngày nay loại hình du lịch này đã và đang phát triển ở các nước như: Trung Quốc, Hàn Quốc, Thái Lan, Singapore...v.v

Du lịch chữa bệnh được biểu hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như: chữa trị bằng tây y, chữa trị bằng đông y, chữa trị bằng các hình thức từ thiên nhiên như: tắm nước khoáng, ngâm bùn, ăn uống theo các món ăn, hoa quả có tác dụng đẩy lùi bệnh tật. Phạm vi của bài viết tập trung vào hình thức thứ ba đó là tận dụng tài nguyên thiên nhiên trong nước như: nước khoáng, bùn, các loại thực vật, hoa quả để chữa trị các bệnh của thời đại như: Đái tháo đường, mỡ trong máu, huyết áp cao...v.v, thông qua hình thức vừa đi trị bệnh, vừa nghỉ dưỡng và vừa du lịch tạo một môi trường thuận lợi cả về mặt tinh thần và vật chất để người bệnh có thể điều trị.

Phương pháp nghiên cứu: thu thập các tư liệu, số liệu để phân tích, đánh giá, kết luận và đề xuất các giải pháp.

Kết luận chính của bài viết: Tạo ra những cơ sở để sinh viên học du lịch cũng như trong khoa điều dưỡng của nhà trường mở ra những hướng nghiên cứu thiết thực phục vụ cuộc sống hiện nay.

Từ khóa: Du lịch chữa bệnh, loại hình du lịch, đào tạo ngành du lịch.

1. Lịch sử và sự phát triển của loại hình du lịch chữa bệnh.

Từ xa xưa, khi y học hiện đại chưa phát triển, con người đã sử dụng những sản vật của thiên nhiên như: nước khoáng, nước biển, bùn, cây, hoa, quả...v.v, để chữa bệnh. Có thể thấy, việc chữa trị bệnh và tăng cường sức khỏe cho con người từ thời cổ đại thường gắn với các tín ngưỡng và nguồn nước khoáng. Ở những nơi có khí hậu trong lành, không gian yên tĩnh, có nguồn nước khoáng, người ta xây dựng những cơ sở trị bệnh thu hút rất nhiều người đến. Bên cạnh đó còn những biện pháp chữa bệnh như: châm cứu, xoa bóp...v.v đem lại hiệu quả rất cao trong việc trị bệnh và phục hồi sức khỏe cho con người.

Ở châu Âu, những nơi có nguồn nước khoáng, những bãi biển và khu vực có khí hậu trong lành như ở Italia, Hy Lạp, Đức, Anh...v.v, giai cấp quý tộc đã xây dựng các khu nghỉ dưỡng kết hợp với việc chữa bệnh nhằm cải thiện bệnh lý của con người. Ở châu Á, việc tận dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên để chữa trị bệnh đã phát triển từ rất sớm. Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Hàn Quốc đã xây dựng những cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho loại hình du lịch chữa bệnh bằng nước khoáng, bằng cây, hoa, lá, rễ...v.v (gọi là thuốc đông y), kết hợp với trị liệu châm cứu, xoa bóp không ngừng phát triển đến tận ngày nay.

Khái niệm loại hình du lịch chữa bệnh xuất hiện từ giai đoạn này. Đối với nước ta, loại hình du lịch chữa bệnh này đã xuất hiện từ xa xưa. Đặc biệt, ở những nơi có nguồn nước khoáng nóng. Những năm 70 và 80 của thế kỷ trước, công đoàn Việt Nam đã xây dựng những khu nghỉ dưỡng như: Kim Bôi (Hòa Bình), Quảng Ninh, Thừa Thiên Huế, Khánh Hòa...v.v, nhằm mục đích phục hồi sức khỏe và chữa, trị một số bệnh cho người lao động.

Ngày nay, khái niệm về loại hình du lịch đã được mở rộng. Đó là loại hình du lịch chữa bệnh bằng tây y với những trang thiết bị hiện đại. Các nước đã sử dụng các bệnh viện hiện đại, với những trang thiết bị y tế tiên tiến để chữa bệnh cho các bệnh nhân nước ngoài. Người bệnh và người nhà bệnh nhân, ngoài việc ra nước ngoài chữa bệnh, nghỉ dưỡng còn được tham quan du lịch. Ngành Y tế đã kết hợp chặt chẽ với ngành du lịch quảng cáo thu hút khách du lịch từ các nước khác nhau. Theo Tổ chức Du lịch thế giới “Năm 2010, du lịch chữa bệnh đã mang lại cho các nước châu Á 1,6 tỷ USD. Dự báo năm 2020, con số này sẽ tăng lên gấp ba và đó là một cơ hội cho nhiều quốc gia có lợi thế về lĩnh vực này”¹. Các nước trong khu vực như: Singapore, Thái Lan, Hàn Quốc., đã và đang phát triển mạnh loại hình du lịch này.

Theo thống kê chưa đầy đủ của Bộ Y tế, mỗi năm Việt Nam mất khoảng 2 tỉ USD do hơn 40.000 bệnh nhân ra nước ngoài khám chữa nhiều bệnh như: tim mạch, ung thư, tiêu hoá, mạch máu, thẩm mỹ..². Đó là vấn đề chữa bệnh bằng Tây Y.

Đối với loại hình du lịch chữa bệnh dựa vào tài nguyên thiên nhiên và y học dân tộc truyền thống, nhiều nước trong khu vực như: Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc..phát triển rất mạnh.Trong một chương trình du lịch của người nước ngoài đến thăm Trung Quốc, khách du lịch sẽ được đến thăm một cơ sở chữa bệnh bằng đông y. Tại đây khách được xoa bóp, bắt mạch miễn phí và được tư vấn cách chữa các loại bệnh đang có trong cơ thể, nơi chữa, trị hoặc mua thuốc của họ về để uống. Đó là sự kết hợp giữa du lịch và các cơ sở chữa, trị bệnh bằng y học dân tộc. Theo y học dân tộc, để chữa, trị khỏi bệnh có 3 yếu tố cần được kết hợp chặt chẽ, đó là tinh thần của người bệnh phải thanh thản và thoải mái, thường xuyên rèn luyện sức khỏe hoặc xoa bóp, châm cứu trong một môi trường có không khí trong lành, không gian thoáng mát và yên tĩnh. Yếu tố thứ hai đó là chế độ ăn, uống sao cho phù hợp với thể trạng của người bệnh và có tác dụng chữa trị các bệnh trong cơ thể. Yếu tố thứ ba mới là thuốc đặc trị chữa bệnh bằng các cây thuốc có sẵn từ thiên nhiên.

Từ những yếu tố trên, các nước đã xây dựng các khu điều dưỡng, các khu du lịch để thu hút khách đến vừa nghỉ dưỡng, vừa tham quan du lịch và vừa chữa trị một số bệnh. Đây chính là loại hình du lịch chữa bệnh dựa vào tài nguyên thiên nhiên và y học dân tộc truyền thống.

2. Tiềm năng phát triển loại hình du lịch chữa bệnh dựa vào tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam.

Đất nước ta có tài nguyên thiên nhiên phong phú phục vụ cho các loại hình du lịch chữa bệnh và nghỉ dưỡng nhằm phục hồi sức khỏe cho con người. Từ cuối thế kỷ thứ XIX đầu thế kỷ XX, người Pháp đã khảo sát và xây dựng nhiều khu nghỉ dưỡng và chữa bệnh dựa vào khí hậu và địa hình, đó là các khu nghỉ dưỡng ở vùng núi như: Tam Đảo, Sa Pa (Miền Bắc), Bạch Mã, Bà Nà (Miền Trung), Đà Lạt (Miền Nam)..; Với trên 3.000km bờ biển với những bãi cát trải dài, nước biển ở một số vùng có tác dụng chữa bệnh cao. Những khu nghỉ dưỡng và chữa bệnh ở vùng biển như: Đồ Sơn (Hải Phòng); Sầm Sơn (Thanh Hóa), Nha Trang (Khánh Hòa), Vũng Tàu (Bà Rịa-Vũng Tàu), đã được hình thành từ đầu thế kỷ XIX...v.v. Tất cả những nơi này đã trở thành các khu vừa nghỉ dưỡng, vừa chữa một số bệnh bằng khí hậu và nước biển kết hợp cùng ăn, uống, thể thao và một số trị liệu khác.

¹Theo trang Web UNWTO.org

²Theo trang Vietnamnet, tác giả Thanh Huyền

Đối với nguồn nước khoáng nóng, người dân nước ta đã coi như một loại thuốc chữa bệnh từ xa xưa. Trong cuốn "Phủ biên tạp lục" do nhà bác học Lê Quý Đôn viết vào năm 1776 đã đề cập tới 2 nguồn nước khoáng nóng thuộc tỉnh Bình Định và Phú Yên ngày nay. Đến năm 1895, một công trình nghiên cứu về nước khoáng nóng tại Phước Bình (Quảng Nam) do ông C. Madrolle công bố là công trình đầu tiên nghiên cứu về tính chất lý-hóa và sự tác động đến cơ thể con người cũng như chữa một số bệnh tại Việt Nam. Đầu thế kỷ XX, các nhà địa chất Pháp đã công bố nhiều công trình nước khoáng nóng tại Việt Nam. Đến nay, ngành địa chất của nước ta đã phát hiện khoảng 400 nguồn nước khoáng nóng trên cả nước, trong đó đã điều tra, nghiên cứu và phân tích 287 nguồn và phân thành 11 loại khác nhau, vừa có tác dụng chữa bệnh, vừa có thể khai thác thành nước uống đóng chai phục vụ cho đời sống con người.

Với 11 loại nước khoáng đã được phát hiện, Việt Nam là nơi hội tụ của hầu hết các loại nước khoáng chính được biết trên thế giới, nước khoáng của Việt Nam được mở rộng chữa trị đối với nhiều loại bệnh khác nhau. Ngoài sự đáp ứng yêu cầu chữa bệnh tập trung tại các bệnh viện và trung tâm điều dưỡng, nhiều nguồn nước khoáng có chất lượng tốt (độ khoáng hoá vừa phải, có vị ngon, chứa nhiều nguyên tố có ích, ...) có thể đóng chai thành dược phẩm hoặc thực phẩm chức năng bán ra thị trường, phục vụ rộng rãi người tiêu dùng, ví dụ: nước khoáng fluor - dùng để phòng bệnh sún răng, xốp xương, nước khoáng iod - phòng chống bệnh bướu cổ, nước khoáng cacbonic Cr - có lợi cho đường tiêu hoá, Ngoài ra, cũng phải kể đến một nguồn tài nguyên quý thường đi kèm với nước khoáng - đó là những tích tụ bùn khoáng hình thành tại nơi có nguồn nước khoáng, có tác dụng chữa bệnh rất tốt bằng các liệu pháp chườm đắp, ngâm vùi, ... đồng thời có thể chế biến thành hàng mỹ phẩm (kem dưỡng da). Loại bùn này rất phong phú ở các nguồn nước khoáng như: Bình Châu, Đánh Thạnh, Nghĩa Thuận, ... Có nhiều nguồn nước khoáng nằm trùng với những danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử - văn hóa nổi tiếng, có thể khai thác phục vụ du lịch chữa bệnh, kết hợp du lịch sinh thái.

Khí hậu và thổ nhưỡng ở nước ta đã tạo ra rất nhiều các loại cây, hoa, quả có tác dụng chữa bệnh. Từ thế kỷ thứ XIV, "Tuệ Tĩnh đã chăm chú nghề thuốc: trồng cây thuốc, sưu tầm kinh nghiệm chữa bệnh trong dân gian, huấn luyện y học cho các tăng đồ. Ông đã tổng hợp y dược dân tộc cổ truyền trong bộ sách giá trị là bộ *Nam dược thần hiệu* chia làm 10 khoa. Đặc biệt, ông có bộ *Hồng Nghĩa giác tư y thư* (2 quyển) biên soạn bằng quốc âm, trong đó có bản thảo 500 vị thuốc nam, viết bằng thơ Nôm Đường luật, và bài "Phủ thuốc Nam" 630 vị cũng bằng chữ Nôm. Thơ văn Nôm đời Trần rất hiếm, nếu quả thực đó là tác phẩm của Tuệ Tĩnh thì chúng không chỉ giá trị trong y học mà còn là tác phẩm quan trọng trong lịch sử văn học bởi vì đây là các tác phẩm ở thời kì đầu của văn học chữ Nôm"³.

Hải thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác một đại danh y có đóng góp lớn cho nền y học dân tộc Việt Nam, trong đó có [thuốc Nam](#), kế thừa xuất sắc sự nghiệp "Nam dược trị Nam nhân" của [Tuệ Tĩnh thiên sư](#). Ông để lại nhiều tác phẩm lớn như [Hải Thượng y tông tâm lĩnh](#) gồm 28 tập, 66 quyển chất lọc tinh hoa của y học cổ truyền, được đánh giá là công trình y học xuất sắc nhất trong thời trung đại Việt Nam và các cuốn [Lĩnh Nam bản thảo](#), [Thượng kinh ký sự](#) không chỉ có giá trị về y học mà còn có giá trị văn học, lịch sử, triết học⁴.

³Trích www.vi.Wikipedia.org

⁴Như trên

Có thể nói, trải qua quá trình phát triển của lịch sử, nền Y học cổ truyền nước ta đã đạt được những bước tiến đáng kể. Trên cơ sở tiếp thu tinh hoa y học phương Đông mà cụ thể là từ Y học cổ truyền Trung Quốc, cha ông ta đã xây dựng các phương pháp chẩn đoán và điều trị để vận dụng trong việc khám, chữa bệnh cũng như phòng bệnh phù hợp với con người. Đây là một tài sản quý giá và là một cơ sở vững chắc cho việc phát triển loại hình du lịch chữa bệnh bằng y học cổ truyền trong tương lai.

3. Thực trạng của loại hình du lịch chữa bệnh hiện nay ở nước ta.

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển kinh tế-xã hội cả đất nước, ngành du lịch Việt Nam không ngừng phát triển cả về số lượng khách cũng như cơ sở vật chất kỹ thuật và nguồn nhân lực phục vụ du lịch. Nếu như năm 1990, số lượng khách quốc tế đến Việt Nam chỉ là 250.000 lượt người thì đến năm 2014 con số này đã tăng lên 7,8 triệu lượt người. Số lượng khách du lịch trong nước năm 1990 là 1 triệu lượt người, năm 2014 đã tăng lên 35,5 triệu lượt người⁵. Nhưng loại hình du lịch chữa bệnh và nghỉ dưỡng ở nước ta chưa phát triển mạnh mẽ và mang tính chuyên nghiệp, mặc dù một số nơi đã xuất hiện các hình thức như: tắm nước khoáng nóng, tắm bùn, tắm lá thuốc, châm cứu, vật lý trị liệu, bấm mạch, kê đơn thuốc nam, thuốc đông y địa phương...v.v. Tuy vậy các hình thức này chỉ mang tính chất nhỏ lẻ, chưa có sự phối hợp đồng bộ và mang tính chất chuyên nghiệp cao nhằm không chỉ phục vụ người dân trong nước mà cả khách nước ngoài. Có thể điểm qua một số cơ sở có loại hình du lịch nghỉ dưỡng và chữa bệnh hiện nay bằng nguồn nước khoáng nóng, đó là:

a) Ở Miền Bắc

Các nguồn nước khoáng nóng ở Miền Bắc thường được tổ chức công đoàn các cấp xây dựng các khu nghỉ dưỡng phục vụ cho người lao động, đó là những nơi như:

- Khu nước khoáng Kim Bôi(Hòa Bình)
- Khu nước khoáng Mỹ Lâm(Tuyên Quang)
- Khu nước khoáng Thanh Thủy(Phú Thọ)
- Khu nước khoáng Kênh Gà(Ninh Bình)
- Khu nước khoáng Tiên Lãng(Hải Phòng)
- Khu nước khoáng Quang Hanh(Quảng Ninh)
- Khu nước khoáng Thanh Hà(Hà Giang)
- Khu nước khoáng Sơn Kim(Hà Tĩnh)
- Khu nước khoáng Bang(Quảng Bình)

Các khu nước khoáng này với dịch vụ chủ yếu là nghỉ dưỡng và tắm hoặc ngâm nước khoáng, nhưng các dịch vụ về chữa bệnh còn thô sơ và những dịch vụ phục vụ khách du lịch đến tham quan, nghỉ dưỡng còn nghèo nàn và hạn chế, vì thế chủ yếu thu hút khách địa phương và khách trong nước đến nghỉ dưỡng và tắm nước khoáng nóng. Chưa có sự liên kết hoặc hợp tác với các doanh nghiệp du lịch, đặc biệt là các công ty lữ hành đưa vào chương trình du lịch thu hút khách đến tham quan, nghỉ dưỡng và chữa bệnh.

b) Miền Trung và miền Nam

⁵Theo Báo cáo Tổng kết của Tổng cục Du lịch năm 2014

Các nguồn nước khoáng nóng tại miền Trung và miền Nam đều được các công ty du lịch đầu tư và khai thác, điển hình là một số công ty khai thác loại hình du lịch chữa bệnh đã có thương hiệu như:

- Khu du lịch và nước khoáng Thanh Tân Spa(Thừa Thiên Huế)

Nguồn nước khoáng Thanh Tân được phát hiện và được người Pháp nghiên cứu từ năm 1928. Nước khoáng này có thể dung để uống và ngâm tắm, chữa được nhiều bệnh như: đường tiêu hóa, bệnh ngoài da, thần kinh, cơ khớp, mạch máu, phụ khoa..v.v

Công ty cổ phần Thanh Tân đã quy hoạch và xây dựng thành khu du lịch và đi vào hoạt động từ năm 2000. Các dịch vụ phục vụ khách trong khu du lịch này bao gồm::

+Ngâm, tắm nước khoáng

+Dịch vụ chữa bệnh và điều dưỡng dài ngày thông qua ngâm tắm, xông hơi, bơi trong hồ nước khoáng kết hợp với các môn thể thao tùy theo thể trạng của từng khách như:thể dục dụng cụ,cầu long, bong bàn hoặc đi xe đạp)

Về giải trí, khách có thể tham gia câu cá, chơi cờ, đọc sách...

Về ăn, uống khách có thể yêu cầu thực đơn phù hợp với sức khỏe và tình trạng bệnh của mình.

Ngoài ra khu du lịch này còn có các loại dịch vụ khác phục vụ khách du lịch trong nước và nước ngoài đến tham quan và thưởng thức các dịch vụ tắm, ngâm nước khoáng nóng.Điều quan trọng là khu du lịch này đã kết hợp với các doanh nghiệp lữ hành để xây dựng các chương trình du lịch kết hợp ngâm nước khoáng nóng để thu hút khách ở trong nước cũng như ở nước ngoài.

- Khu du lịch suối khoáng nóng Tháp Bà(Nha Trang)

Đây là một khu du lịch nổi tiếng không chỉ ở Nha Trang mà cả nước. Hàng năm khu du lịch này đón tiếp và phục vụ gần 500.000 lượt khách trong nước và quốc tế.Các dịch vụ chủ yếu của khu du lịch này gồm:

-Ngâm, tắm nước khoáng

-Ngâm bùn nóng khoáng nóng

-Dịch vụ xông hơi, xoa bóp, bấm huyệt

-Dịch vụ bán bùn khoáng tươi hoặc khô

-Dịch vụ ăn, uống

- Dịch vụ lưu trú(ở)

Có thể nói, khu du lịch này tương đối hấp dẫn không chỉ đối với người dân ở thành phố Nha Trang mà cả khách du lịch trong nước và nước ngoài đến Nha Trang du lịch.

- Khu du lịch suối khoáng nóng Sài Gòn-Bình Châu(Vũng Tàu)

Đây là khu du lịch đạt tiêu chuẩn quốc tế 4 sao được xây dựng trong khu đất rộng 33 ha nằm trong khu bảo tồn thiên nhiên Bình Châu-Phước Bửu thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Khu du lịch này là sự kết hợp giữa du lịch tắm nước khoáng nóng, ngâm bùn và du lịch sinh thái. Các dịch vụ cơ bản ở đây gồm:

+ Ngâm tắm nước khoáng

+Ngâm tắm bùn khoáng

+Ngâm chân bằng nước khoáng

Bên cạnh đó còn có các dịch vụ khác phục vụ khách du lịch như:

- + Vật lý, trị liệu cổ truyền
- +Câu cá sấu và cá nước ngọt
- +Thăm quan trong khu du lịch bằng xe bò, xe ngựa
- +Tổ chức ca múa nhạc tại vườn Trăng
- +Các loại hình thể thao như: bóng chuyền, bóng chuyền bãi biển, bóng rổ..

Khu du lịch hàng năm đón một lượng lớn khách du lịch trong nước và nước ngoài đến tham quan và nghỉ dưỡng.

Vấn đề khai thác y dược học cổ truyền trong loại hình du lịch chữa bệnh cần được quan tâm. Trong những năm qua, Nhà nước và bộ Y tế đã có nhiều văn bản về việc bảo tồn, kế thừa và phát triển y dược học dân tộc và kết hợp với y dược hiện đại nhằm xây dựng một nền y dược học Việt Nam hiện đại, khoa học, dân tộc và đại chúng. Hiện nay, cả nước có 5 viện nghiên cứu về y dược học cổ truyền, 46 bệnh viện y học cổ truyền cấp tỉnh, 80% các bệnh viện lớn có khoa hoặc tổ y học cổ truyền. Đã đào tạo được đội ngũ thầy thuốc y dược học cổ truyền với y dược học hiện đại gồm 35 tiến sỹ, hơn 100 thạc sỹ và nhiều bác sỹ chuyên khoa cũng như cán bộ trung cấp y học cổ truyền⁶.

Bên cạnh đó, qua thống kê và khảo sát, nước ta có 3.850 loài thực vật được sử dụng làm thuốc thuộc 309 họ mà tuyệt đại đa số là cây mọc tự nhiên. Có 406 loài động vật thuộc 22 lớp, 6 ngành được sử dụng làm thuốc, có trên 70 khoáng vật có ở nước ta được sử dụng làm thuốc trị nhiều loại bệnh. Hiện nay Bộ Y tế đã cấp số đăng ký cho trên 2.000 chế phẩm thuốc y học cổ truyền do trên 450 cơ sở y dược cổ truyền sản xuất⁷.

Tất cả những vấn đề nêu trên đều khẳng định, tiềm năng về phát triển loại hình du lịch chữa bệnh thông qua các tài nguyên thiên nhiên và y dược học cổ truyền là rất lớn. Để khai thác được đòi hỏi phải có sự tổ chức phối hợp rất khoa học và chặt chẽ giữa các bên liên quan để phát triển loại hình du lịch này.

4. Nhu cầu của con người về loại hình du lịch chữa bệnh.

Nhu cầu của con người về du lịch ngoài việc dời nơi ở thường xuyên của mình để trải nghiệm phong cảnh, địa hình, khí hậu và văn hóa nơi đến du lịch còn có một nhu cầu quan trọng khác đó là phục hồi và tăng cường sức khỏe. Sức khỏe của con người là tài sản quý giá nhất, vì vậy trong những năm gần đây số lượng người trên thế giới đi du lịch ngày càng tăng. Tính đến hết năm 2014, trên thế giới có 1,334 tỷ lượt người đi du lịch, tốc độ tăng trưởng mỗi năm khoảng 4%⁸. Loại hình du lịch nghỉ dưỡng và chữa bệnh ngày càng được khách du lịch ưa chuộng, đặc biệt là những người cao tuổi. Những người này có chế độ hưu, có số tiền tích lũy và con cái đã trưởng thành, nhưng quá trình lão hóa diễn ra với tốc độ nhanh, đồng thời phát sinh những loại bệnh tật đặc trưng của tuổi già, vì thế họ cần những nơi nghỉ dưỡng và trị bệnh. Bệnh phổ biến của người già đó là bệnh tim mạch, huyết áp cao, tiểu đường, đau khớp...v.v.”Hiện trên thế giới ước lượng có hơn 190 triệu người mắc bệnh tiểu đường và số này tiếp tục tăng lên, Năm 2010, trên thế giới có 221 triệu người mắc bệnh tiểu đường .Năm 2025 sẽ lên tới 330 triệu người (gần 6% dân số toàn cầu). Tỷ lệ bệnh tăng lên ở các nước phát triển là 42%, nhưng ở các nước đang phát triển (như Việt Nam) sẽ là 170%. Tỷ lệ người mắc bệnh đái tháo đường ở nước ta hiện chiếm 5,7% dân số. Đây là điều tra mới nhất của Bệnh

⁶Báo cáo tổng hợp đề tài nghiên cứu cấp Bộ” Thực trạng và Giải pháp đẩy mạnh loại hình du lịch chữa bệnh tại Việt Nam”, do TS. Nguyễn Mạnh Ty chủ nhiệm.

⁷Như trên trích dẫn

⁸Báo cáo của Tổ chức Du lịch thế giới UNWTO

viện Nội tiết Trung ương tiến hành năm 2012. Người tuổi trên 65 bị đái tháo đường gấp hai lần người tuổi 45–54”⁹.

“Kết quả điều tra cho thấy, năm 1960 có 1,5% số người trưởng thành mắc bệnh tim mạch, năm 2000 là trên 16% và hiện nay là 25%, tức là cứ 4 người trưởng thành có 1 người bị tăng huyết áp. Ngoài ra, các bệnh động mạch vành, đột quỵ cũng gia tăng nhanh ở người Việt. Theo ông Nguyễn Lâm Việt, thói quen làm việc ngồi một chỗ, chế độ ăn mặn, giàu đạm, chất béo, ít chất xơ, nhiều rượu, bia, thuốc lá và stress là căn nguyên của tình trạng này. Dự tính số người Việt Nam bị cao huyết áp sẽ lên đến 10 đến 11 triệu người trong thời gian tới, nếu không có những biện pháp dự phòng tích cực như giảm ăn mặn, tăng lượng rau, trái cây, đi bộ hoặc tập thể thao 30 đến 45 phút/ngày”¹⁰

Số lượng người già trên thế giới, trong khu vực cũng như tại Việt Nam ngày càng tăng. “Theo dự báo của Tổng cục Dân số, nước ta sẽ bước vào giai đoạn “già hoá dân số” vào năm 2017, đến năm 2035 trong cơ cấu dân số nước ta, tỷ lệ trẻ em (dưới 15 tuổi) và người già (từ 60 tuổi trở lên) là 1/1, nghĩa là cứ có 1 trẻ em thì có 1 người già và đến năm 2049, tỷ lệ này là 1/1,41, nghĩa là cứ có 1 trẻ em thì có 1,41 người già”¹¹.

Chính vì vậy, phát triển loại hình du lịch chữa bệnh và nghỉ dưỡng phục vụ đối tượng là người già là yêu cầu tất yếu trong sự phát triển của du lịch Việt Nam trong tương lai.

5. Những giải pháp cơ bản phát triển loại hình du lịch chữa bệnh dựa vào tài nguyên thiên nhiên và y học dân tộc cổ truyền Việt Nam.

Trong những năm qua, sự phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật và nguồn nhân lực phục vụ du lịch ở nước ta chủ yếu tập trung ở thành phố lớn và các khu du lịch ven biển. Những nơi có địa hình, khí hậu, nguồn nước khoáng nóng và việc kết hợp với y học dân tộc chưa chú trọng nhiều đến loại hình du lịch chữa bệnh, đặc biệt đối với người già. Để phát triển loại hình du lịch này đòi hỏi phải có chiến lược và những giải pháp dài hạn, đó là:

- Tập trung quy hoạch những nơi có tài nguyên thiên nhiên, khí hậu và nguồn nước khoáng có khả năng trị bệnh, đặc biệt là những bệnh của người già để xây dựng thành những khu nghỉ dưỡng kết hợp với chữa bệnh đạt tiêu chuẩn quốc tế nhằm phục vụ không chỉ khách du lịch trong nước mà cả khách du lịch quốc tế.

- Huy động các doanh nghiệp hoặc liên doanh liên kết với nước ngoài xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho việc nghỉ dưỡng và chữa bệnh theo tiêu chuẩn quốc tế. Tạo dựng nơi đây không chỉ là nơi nghỉ dưỡng, chữa bệnh mà còn là điểm tham quan hấp dẫn cho khách du lịch trong nước và nước ngoài.

- Kết hợp chặt chẽ với các hội y học cổ truyền, các thầy thuốc đông y, các nhà dược học đông y nghiên cứu các phương pháp chữa bệnh bằng y học cổ truyền cũng như các thuốc trị bệnh dân tộc không chỉ điều trị tại chỗ cho người bệnh mà còn bán như một hàng lưu niệm cho khách tham quan.

- Đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho các cơ sở nghỉ dưỡng và chữa bệnh, đặc biệt đào tạo những người có đầu óc tổ chức, liên kết nguồn nhân lực trong các lĩnh vực khác nhau phục vụ cho loại hình du lịch chữa bệnh.

⁹Báo cáo của Viện Nội tiết TW, 2014

¹⁰Báo cáo của Viện Tim mạch, 2013

¹¹Dự báo của Tổng cục Dân số 2014

Phát triển loại hình du lịch chữa bệnh trong tương lai không chỉ đáp ứng nhu cầu của khách du lịch trong nước và nước ngoài, đặc biệt là những người già mà còn là yếu tố thúc đẩy sự phát triển của y học dân tộc nhằm giải quyết các vấn đề xã hội đang đặt ra.

Danh mục các tài liệu tham khảo

- [1]. Báo cáo Tổng kết của Tổng cục Du lịch năm 2014
- [2]. Báo cáo tổng hợp đề tài nghiên cứu cấp Bộ” Thực trạng và Giải pháp đẩy mạnh loại hình du lịch chữa bệnh tại Việt Nam”, do TS. Nguyễn Mạnh Ty chủ nhiệm.
- [3]. Báo cáo của Viện Tim mạch, 2013
- [4]. Báo cáo của Tổ chức Du lịch thế giới UNWTO
- [5]. Báo cáo của Viện Nội tiết TW, 2014
- [6]. Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn 2030
- [7]. www.UNWTO.org
- [8]. www.vietnamnet.vn, tác giả Thanh Huyền
- [9]. www.vi.Wikipedia.org

MEDICAL TOURISM – A KIND OF TOURISM TO DEVELOP IN THE FUTURE

Trinh Xuan Dung

Abstract: *Medical tourism is a type of tourism development for many years in the European countries. Today this type of tourism has been developed in countries such as China, South Korea. Thailand, Singapore..v.v*

Medical tourism is expressed in many different forms, such as treated by western medicine, treatment with medicine, treatment with natural forms such as mineral water bath, soaked in mud, eat in the food food, fruit works to eradicate disease. The scope of the article focuses on the third form, is to utilize local natural resources such as mineral water, mud, plants and fruits to cure the diseases of our time such as diabetes, cholesterol, high blood pressure ... etc, just go through the form of treatment, medium and medium tourist resort created a favorable environment both mentally and materially to the patient can be treated.

Research Methodology: Data gathering, data analysis, assessment, conclusions and recommendations for solutions.

The main conclusion of the article: Creating the foundation for student learning in tourism as well as the university's Faculty of Nursing opened the practical research for life today.

Keywords: medical tourism, types of tourism, tourism education.